**Phụ lục 1**

 **Báo cáo thuyết minh các nội dung sửa đổi, bổ sung Bảng phân chia phổ tần số vô tuyến điện cho các nghiệp vụ tại Khoản 1 Điều 9 Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia ban hành theo Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2017/QĐ-TTg**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Băng tần số** | **Đề xuất sửa đổi** | **Báo cáo giải trình** | **Ghi chú** |
| **1** | 495-505(kHz) | - Bổ sung chú thích 5.82C  | - WRC-19 đã bổ sung chú thích 5.82C trong nghiệp vụ DI ĐỘNG HÀNG HẢI quy định băng tần 495-505 kHz được sử dụng cho hệ thống NAVDAT (Navigation data) quốc tế mô tả trong phiên bản mới nhất của Khuyến nghị ITU-R M.2010.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **2** | 137-137,025(MHz) | - Bổ sung chú thích 5.203C | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.203C trong nghiệp vụ KHAI THÁC VŨ TRỤ (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng nghiệp vụ này cho các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh hoạt động trong thời gian ngắn trong băng tần 137-138 MHz tuân theo Nghị quyết **660** (WRC-19)- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với thực tế sử dụng và phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **3** | 137,025-137,175(MHz) |
| **4** | 137,175-137,825(MHz) | - Bổ sung chú thích 5.203C và 5.209A | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.203C trong nghiệp vụ KHAI THÁC VŨ TRỤ (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng nghiệp vụ này cho các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh hoạt động trong thời gian ngắn trong băng tần 137-138 MHz tuân theo Nghị quyết **660** (WRC-19)- WRC-19 bổ sung chú thích 5.209A trong nghiệp vụ KHAI THÁC VŨ TRỤ (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng băng tần 137,175-137,825 MHz cho các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh ngắn hạn theo Phụ lục **4** không phải tuân thủ khoản **9.11A**.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **5** | 137,825-138(MHz) | - Bổ sung chú thích 5.203C | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.203C trong nghiệp vụ KHAI THÁC VŨ TRỤ (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng nghiệp vụ này cho các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh hoạt động trong thời gian ngắn trong băng tần 137-138 MHz tuân theo Nghị quyết **660** (WRC-19)- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3 |  |
| **6** | 148-149,9(MHz) | - Bổ sung chú thích 5.218A | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.218A quy định việc sử dụng băng tần 148-149,9 MHz cho các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh ngắn hạn thuộc nghiệp vụ Khai thác vũ trụ (chiều từ Trái đất tới vũ trụ) tuân theo các quy định của Thể lệ vô tuyến điện. - Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với thực tế sử dụng và phù hợp với phân chia của Khu vực 3 |  |
| **7** | 156,8375-161,9375(MHz) | - Băng tần 156,8375-161,9375 MHz được phân chia thành 04 đoạn băng tần con.- Bổ sung nghiệp vụ Di động hàng hải qua vệ tinh làm nghiệp vụ phụ. - Bổ sung chú thích 5.228AB, 5.228AC. | - WRC-19 sửa đổi phân chia băng tần 156,8375-161,9375 MHz thành 04 đoạn băng tần con: 156,8375-157,1875 MHz, 157,1875-157,3375 MHz, 157,3375-161,7875 MHz, 161,7875-161,9375 MHz.- Để đáp ứng nhu cầu cho hệ thống thuộc nghiệp vụ Di động hàng hải qua vệ tinh, WRC-19 đã thống nhất bổ sung nghiệp vụ Di động hàng hải qua vệ tinh làm nghiệp vụ phụ trong băng tần 157,1875-157,3375 MHz và 161,7875-161,9375 MHz.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.228AB, 5.228AC quy định việc sử dụng băng tần 157,1875-157,3375 MHz và 161,7875-161,9375 MHz trong nghiệp vụ Di động hàng hải qua vệ tinh (chiều từ Trái đất tới vũ trụ)- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với thực tế sử dụng và phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **8** | 399,9-400,05(MHz) | - Bổ sung chú thích 5.260A, 5.260B. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.260A trong nghiệp vụ DI ĐỘNG QUA VỆ TINH (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) quy định mức giới hạn công suất phát xạ đẳng hướng tương đương (e.i.r.p.) của đài trái đất trong nghiệp vụ này tại băng tần này.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.260B trong nghiệp vụ DI ĐỘNG QUA VỆ TINH (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) quy định trong băng tần 400,02-400,05 MHz, các quy định của chú thích **5.260A** không áp dụng cho các đường lên điều khiển trong nghiệp vụ Di động qua vệ tinh.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với thực tế sử dụng và phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **9** | 401-402(MHz) | - Bổ sung chú thích 5.264A, 5.264B | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.264A quy định mức giới hạn công suất phát xạ đẳng hướng tương đương (e.i.r.p.) của các đài trái đất trong nghiệp vụ Khí tượng qua vệ tinh và Thăm dò trái đất qua vệ tinh trong băng tần 401-403 MHz.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.264B quy định các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Khí tượng qua vệ tinh và Thăm dò trái đất qua vệ tinh có thể tiếp tục hoạt động trong băng tần 401,898-402,522 MHz theo nghiệp vụ chính mà không vượt quá mức công suất phát xạ đẳng hướng tương đương cực đại 12 dBW.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **10** | 402-403(MHz) |  |
| **11** | 1613,8-1626,5(MHz) | - Băng tần 1613,8-1626,5 MHz được phân chia thành 02 băng tần con.- Bổ sung chú thích 5.373, 5.373A  | - WRC-19 sửa đổi phân chia băng tần 1613,8-1626,5 MHz thành 02 băng tần con: 1613,8-1621,35 MHz, 1621,35-1626,5 MHz.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.373 và 5.373A trong nghiệp vụ DI ĐỘNG HÀNG HẢI QUA VỆ TINH (chiều từ Vũ trụ đến Trái đất) quy định điều kiện hoạt động các đài thu mặt đất Di động hàng hải trong băng tần 1621,35-1626,5 MHz.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **12** | 17,7-18,1 (GHz)  | - Bổ sung chú thích 5.517A. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.517A trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc hoạt động của đài trái đất di động liên lạc với đài vệ tinh địa tĩnh nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh trong băng tần 17,7-19,7 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) và 27,5-29,5 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) phải tuân theo Nghị quyết **169** (WRC-19).- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **13** | 18,1-18,4 (GHz) |
| **14** | 18,4-18,6 (GHz) |
| **15** | 18,6-18,8 (GHz) |
| **16** | 18,8-19,3 (GHz) |
| **17** | 19,3-19,7 (GHz) |
| **18** | 21,4-22 (GHz) | - Xóa bỏ chú thích 5.530D  | - WRC-19 đã xóa bỏ chú thích 5.530D (quy định việc sử dụng băng tần này phải tuân theo Nghị quyết 555 (WRC-12)).- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **19** | 24,25-24,45(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.338A và 5.532AB.- Bổ sung chú thích VTN mới quy hoạch các băng tần này cho IMT | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.338A trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định các băng tần 1350-1400 MHz, 1427-1452 MHz, 22,55-23,55 GHz, 24,25-27,5 GHz, 30-31,3 GHz, 49,7-50,2 GHz, 50,4-50,9 GHz, 51,4-52,4 GHz, 52,4-52,6 GHz, 81-86 GHz và 92-94 GHz áp dụng Nghị quyết **750** (WRC-19 sửa đổi).- WRC-19 bổ sung chú thích 5.532AB trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 24,25-27,5 GHz được xác định cho việc triển khai hệ thống thông tin di động IMT.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3.- Ngày 20/08/2020 Bộ trưởng Bộ TTTT đã ban hành Thông tư Quy hoạch băng tần 24,25-27,5 GHz cho hệ thống TTDĐ của Việt Nam.  |  |
| **20** | 24,45-24,65(GHz) |
| **21** | 24,65-24,75(GHz) |
| **22** | 24,75-25,25(GHz) |
| **23** | 25,25-25,5(GHz) |
| **24** | 25,5-27(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.338A và 5.532AB. - Sửa đổi chú thích 5.536A- Bổ sung chú thích VTN mới quy hoạch băng tần này cho IMT | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.338A trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định các băng tần 1350-1400 MHz, 1427-1452 MHz, 22,55-23,55 GHz, 24,25-27,5 GHz, 30-31,3 GHz, 49,7-50,2 GHz, 50,4-50,9 GHz, 51,4-52,4 GHz, 52,4-52,6 GHz, 81-86 GHz và 92-94 GHz áp dụng Nghị quyết **750** (WRC-19 sửa đổi).- WRC-19 bổ sung chú thích 5.532AB trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 24,25-27,5 GHz được xác định cho việc triển khai hệ thống thông tin di động IMT.- WRC-19 sửa đổi chú thích 5.536A quy định các cơ quan quản lý khai thác các đài trái đất trong nghiệp vụ Thăm dò trái đất qua vệ tinh hoặc nghiệp vụ Nghiên cứu vũ trụ không được kháng nghị nhiễu từ các đài thuộc nghiệp vụ Cố định và Di động do các cơ quan quản lý khác khai thác. Ngoài ra, các đài trái đất thuộc nghiệp vụ Thăm dò trái đất qua vệ tinh hoặc nghiệp vụ Nghiên cứu vũ trụ nên được hoạt động phù hợp với phiên bản mới nhất của Khuyến nghị ITU-R SA.1862. Nghị quyết **242** (WRC-19) được áp dụng. - Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3.- Ngày 20/08/2020 Bộ trưởng Bộ TTTT đã ban hành Thông tư Quy hoạch băng tần 24,25-27,5 GHz cho hệ thống TTDĐ của Việt Nam.  |  |
| **25** | 27-27,5(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.338A và 5.532AB- Bổ sung chú thích VTN mới quy hoạch băng tần này cho IMT | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.338A trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định các băng tần 1350-1400 MHz, 1427-1452 MHz, 22,55-23,55 GHz, 24,25-27,5 GHz, 30-31,3 GHz, 49,7-50,2 GHz, 50,4-50,9 GHz, 51,4-52,4 GHz, 52,4-52,6 GHz, 81-86 GHz và 92-94 GHz áp dụng Nghị quyết **750** (WRC-19 sửa đổi).- WRC-19 bổ sung chú thích 5.532AB trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 24,25-27,5 GHz được xác định cho việc triển khai hệ thống thông tin di động IMT.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3.- Ngày 20/08/2020 Bộ trưởng Bộ TTTT đã ban hành Thông tư Quy hoạch băng tần 24,25-27,5 GHz cho hệ thống TTDĐ của Việt Nam. |  |
| **26** | 27,5-28,5(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.517A. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.517A trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) quy định hoạt động của đài trái đất di động liên lạc với đài vệ tinh địa tĩnh nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh trong băng tần 17,7-19,7 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) và 27,5-29,5 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) phải tuân theo Nghị quyết **169** (WRC-19). - Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **27** | 28,5-29,1(GHz) |
| **28** | 29,1-29,5(GHz) |
| **29** | 31-31,3(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.543B (xóa bỏ chú thích 5.543A). | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.543B trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH quy định phân chia cho nghiệp vụ Cố định trong băng tần 31-31,3 GHz được xác định cho việc sử dụng toàn cầu bởi các đài đặt trên tầng cao khí quyển (HAPS) phù hợp với các qui định trong Nghị quyết **167** (WRC-19).- WRC-19 xóa bỏ chú thích 5.543A- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **30** | 37-37,5(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550B. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550B trong nghiệp DI ĐỘNG trừ Di động hàng không quy định băng tần 37-43,5 GHz, hoặc một phần băng tần này, được xác định sử dụng cho các cơ quan quản lý muốn triển khai thành phần mặt đất của IMT.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **31** | 37,5-38(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550B và 5.550C. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550C trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng băng tần 37,5-39,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 39,5-42,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 47,2-50,2 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) và 50,4-51,4 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh tuân theo các qui định trong khoản **9.12**.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.550B trong nghiệp vụ DI ĐỘNG trừ Di động hàng không quy định băng tần 37-43,5 GHz, hoặc một phần băng tần này, được xác định sử dụng cho các cơ quan quản lý muốn triển khai thành phần mặt đất của IMT.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **32** | 38-39,5(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550B, 5.550C, 5.550D. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550D trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH quy định phân chia cho nghiệp vụ này trong băng tần 38-39,5 GHz được xác định cho việc sử dụng toàn cầu bởi các cơ quan quản lý muốn triển khai các đài đặt trên tầng cao khí quyển (HAPS) phù hợp với các qui định của Nghị quyết **168** (WRC-19). - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550C trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng băng tần 37,5-39,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 39,5-42,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 47,2-50,2 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) và 50,4-51,4 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh tuân theo các qui định trong khoản **9.12**.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.550B trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 37-43,5 GHz, hoặc một phần băng tần này, được xác định sử dụng cho các cơ quan quản lý muốn triển khai thành phần mặt đất của IMT.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **33** | 39,5-40(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550B, 5.550C, 5.550E. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550C trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng băng tần 37,5-39,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 39,5-42,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 47,2-50,2 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) và 50,4-51,4 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh tuân theo các qui định trong khoản **9.12**.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.550B trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 37-43,5 GHz, hoặc một phần băng tần này, được xác định sử dụng cho các cơ quan quản lý muốn triển khai thành phần mặt đất của IMT.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.550E quy định việc sử dụng băng tần 39,5-40 GHz và 40-40,5 GHz bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Di động qua vệ tinh (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) và bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) tuân theo các qui định của khoản **9.12**.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **34** | 40-40,5(GHz) |
| **35** | 40,5-41(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550C và 5.550B- Bổ sung nghiệp vụ DI ĐỘNG MẶT ĐẤT- Thay thế nghiệp vụ Di động bằng hai nghiệp vụ Di động hàng không, Di động hàng hải. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550C trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất) quy định việc sử dụng băng tần 37,5-39,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 39,5-42,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 47,2-50,2 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) và 50,4-51,4 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh tuân theo các qui định trong khoản **9.12**.- WRC-19 bổ sung nghiệp vụ DI ĐỘNG MẶT ĐẤT làm nghiệp vụ chính.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.550B quy định băng tần 37-43,5 GHz, hoặc một phần băng tần này, được xác định sử dụng cho các cơ quan quản lý muốn triển khai thành phần mặt đất của IMT.- WRC-19 thay thế nghiệp vụ Di động bằng hai nghiệp vụ Di động hàng không, Di động hàng hải.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **36** | 41-42,5(GHz) |
| **37** | 42,5-43,5(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550B. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550B trong nghiệp vụ DI ĐỘNG trừ Di động hàng không quy định băng tần 37-43,5 GHz, hoặc một phần băng tần này, được xác định sử dụng cho các cơ quan quản lý muốn triển khai thành phần mặt đất của IMT.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **38** | 43,5-47(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.553A. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.553A trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 45,5-47 GHz được xác định sử dụng triển khai IMT ở một số nước trong đó có Hàn Quốc (nằm trong Khu vực 3).- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **39** | 47,2-47,5(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550C và 5.553B. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550C trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) quy định việc sử dụng băng tần 37,5-39,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 39,5-42,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 47,2-50,2 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) và 50,4-51,4 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh tuân theo các qui định trong khoản **9.12**.- WRC-19 bổ sung chú thích 5.553B trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 47,2-48,2 GHz được xác định sử dụng để triển khai IMT ở một số nước trong đó có Nhận Bản, Singapore (nằm trong Khu vực 3).- Xem xét đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **40** | 47,5-47,9(GHz) |
| **41** | 47,9-48,2(GHz) |
| **42** | 48,2-50,2(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.550C. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.550C trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) quy định việc sử dụng băng tần 37,5-39,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 39,5-42,5 GHz (chiều từ Vũ trụ tới Trái đất), 47,2-50,2 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) và 50,4-51,4 GHz (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) bởi các hệ thống vệ tinh phi địa tĩnh trong nghiệp vụ Cố định qua vệ tinh tuân theo các qui định trong khoản **9.12**.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **43** | 50,4-51,4(GHz) |
| **44** | 51,4-52,6(GHz) | - Băng tần 51,4-52,6 GHz được phân chia thành 2 băng tần con.- Bổ sung chú thích 5.555C | - WRC-19 sửa đổi phân chia băng tần 51,4-52,6 GHz thành 2 băng tần con: 51,4-52,4 GHz và 52,4-52,6 GHz- WRC-19 bổ sung chú thích 5.555C trong nghiệp vụ CỐ ĐỊNH QUA VỆ TINH (chiều từ Trái đất tới Vũ trụ) quy định việc sử dụng băng tần 51,4-52,4 GHz cho nghiệp vụ này được giới hạn cho các mạng vệ tinh địa tĩnh.- Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **45** | 66-71(GHz) | - Bổ sung chú thích 5.559AA. | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.559AA trong nghiệp vụ DI ĐỘNG quy định băng tần 66-71 GHz được xác định sử dụng để triển khai IMT.- Xem xét đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **46** | 155,5-158,5(GHz) | - Bãi bỏ nghiệp vụ THĂM DÒ TRÁI ĐẤT QUA VỆ TINH (thụ động) và nghiệp vụ NGHIÊN CỨU VŨ TRỤ (thụ động)- Bãi bỏ chú thích 5.562F. và chú thích 5.562G. | - WRC-19 đã bãi bỏ nghiệp vụ THĂM DÒ TRÁI ĐẤT QUA VỆ TINH (thụ động) và nghiệp vụ NGHIÊN CỨU VŨ TRỤ (thụ động); bãi bỏ chú thích 5.562F và 5.562G. - Đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |
| **47** | 275-3000 (GHz) | - Bổ sung chú thích 5.564A | - WRC-19 bổ sung chú thích 5.564A quy hoạch 7 băng tần trong dải 275-450 GHz cho nghiệp vụ Di động mặt đất và Cố định để sử dụng cho các hệ thống truyền dẫn tốc độ cực cao (tốc độ truyền dẫn trên 100 Gb/s), trong đó:  + Việc sử dụng các băng tần 275-296 GHz, 306-313 GHz, 318-333 GHz và 356-450 GHz không yêu cầu các điều kiện cụ thể để bảo vệ nghiệp vụ Thăm dò trái đất qua vệ tinh (thụ động). + Việc sử dụng các băng tần 296-306 GHz, 313-318 GHz và 333-356 GHz cần phải đảm bảo các điều kiện cụ thể để bảo vệ nghiệp vụ Thăm dò trái đất qua vệ tinh (thụ động).- Xem xét đề xuất cập nhật thay đổi này vào Phân chia của Việt Nam để phù hợp với phân chia của Khu vực 3. |  |